

LÊ ANH TUẤN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
ĐỖ THANH HIỀN

Âm nhạc

1

SÁCH GIÁO VIÊN

Cánh Diều



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH

Lời nói đầu

Dạy học âm nhạc ở lớp 1 là bước đầu tiên giúp học sinh trải nghiệm và phát triển năng lực âm nhạc – biểu hiện của năng lực thẩm mỹ. Đây cũng là giai đoạn quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển ở học sinh các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, cùng các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Để học sinh phát triển được các năng lực thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc, các em cần được học các nội dung như: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Thường thức âm nhạc thông qua những phương pháp dạy học phù hợp.

Trong cuốn sách này, bên cạnh việc kế thừa và phát huy những ưu điểm của phương pháp dạy học môn Âm nhạc hiện hành, còn giới thiệu một số hoạt động và phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến ở những nước có nền giáo dục âm nhạc phát triển.

Những hướng dẫn trong cuốn sách này chỉ mang tính gợi ý, các thầy cô giáo nên vận dụng một cách linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, phản ứng, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp và hiệu quả, cần sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp học sinh phát triển kỹ năng nghe và hát đúng nhạc. Có thể thay đổi cấu trúc một số bài học, có thể điều chỉnh phương pháp và thời lượng dạy học cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng miền, từng trường.

Chúng tôi mong các thầy cô giáo sẽ sáng tạo ra những giờ học âm nhạc phong phú cả về nội dung và hình thức, mang đến cho các em học sinh lớp 1 thật nhiều hứng thú và niềm vui.

CÁC TÁC GIẢ

PHẦN MỘT

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

I. KHÁI QUÁT VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN ÂM NHẠC LỚP 1

1. Đặc điểm môn học

Âm nhạc là môn học bắt buộc ở lớp 1, bao gồm những kiến thức và kỹ năng cơ bản về hát, nhạc cụ, nghe nhạc, đọc nhạc, thưởng thức âm nhạc. Chương trình giáo dục âm nhạc giúp học sinh (HS) trải nghiệm, khám phá và thể hiện bản thân thông qua các hoạt động âm nhạc nhằm phát triển năng lực thẩm mỹ, nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử cùng các loại hình nghệ thuật khác, đồng thời hình thành cho các em ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống.

2. Quan điểm xây dựng chương trình

Chương trình tập trung phát triển ở HS năng lực âm nhạc, biểu hiện của năng lực thẩm mỹ trong lĩnh vực âm nhạc thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức cơ bản, thiết thực; chú trọng thực hành; góp phần phát triển hài hoà đức, trí, thể, mỹ và định hướng nghề nghiệp cho HS.

Chương trình kế thừa và phát huy những ưu điểm của chương trình môn Âm nhạc hiện hành, đồng thời tiếp thu kinh nghiệm xây dựng chương trình của một số nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. Nội dung giáo dục của chương trình được thiết kế theo hướng kết hợp giữa đồng tâm với tuyến tính, thể hiện rõ đặc trưng nghệ thuật âm nhạc và bản sắc văn hoá dân tộc, tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hoá dần ở các lớp học trên.

Chương trình xây dựng những hoạt động học tập đa dạng, với sự phong phú về nội dung và hình thức, nhằm đáp ứng nhu cầu, sở thích của HS, tạo được cảm xúc, niềm vui và hứng thú trong học tập.

Chương trình vừa bảo đảm những nội dung giáo dục cốt lõi thống nhất trong cả nước, vừa có tính mở để phù hợp với sự đa dạng về điều kiện và khả năng học tập của HS các vùng miền.

3. Mục tiêu

Chương trình môn Âm nhạc lớp 1 giúp HS bước đầu làm quen với kiến thức âm nhạc phổ thông, sự đa dạng của thế giới âm nhạc và các giá trị âm nhạc truyền thống, hình thành một số kỹ năng âm nhạc ban đầu, nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu âm nhạc, hứng thú tham gia các hoạt động âm nhạc phù hợp với

lứa tuổi, góp phần hình thành và phát triển cho HS những phẩm chất chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và các năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo).

4. Yêu cầu cần đạt

Chương trình môn Âm nhạc tập trung hình thành và phát triển ở HS năng lực âm nhạc, bao gồm các thành phần năng lực sau:

– *Thể hiện âm nhạc*: biết tái hiện, trình bày hoặc biểu diễn âm nhạc thông qua các hoạt động hát, chơi nhạc cụ, đọc nhạc với nhiều hình thức và phong cách.

– *Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc*: biết thưởng thức và cảm nhận những giá trị nổi bật, những điều sâu sắc và đẹp đẽ của âm nhạc được thể hiện trong tác phẩm hoặc một bộ phận của tác phẩm; biết biểu lộ thái độ và cảm xúc bằng lời nói và ngôn ngữ cơ thể; biết nhận xét và đánh giá về các phương tiện diễn tả của âm nhạc.

– *Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc*: biết kết hợp và vận dụng kiến thức, kĩ năng âm nhạc vào thực tiễn; ứng tác và biến tấu, đưa ra những ý tưởng hoặc sản phẩm âm nhạc hay, độc đáo; hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác.

5. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở lớp 1

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Hát Các bài hát ở tuổi HS (từ 6 đến 7 tuổi). Bao gồm các thể loại: đồng dao, dân ca Việt Nam, bài hát nước ngoài. Các bài hát ngắn gọn, đơn giản, có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi, đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc.	– Bước đầu biết hát với giọng hát tự nhiên, tư thế phù hợp. – Bước đầu hát đúng cao độ, trường độ. – Hát rõ lời và thuộc lời. – Bước đầu biết hát với các hình thức đơn ca, tốp ca, đồng ca. – Nêu được tên bài hát. – Bước đầu biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản hoặc trò chơi.
Nghe nhạc – Quốc ca Việt Nam. – Một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.	– Biết lắng nghe và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu. – Bước đầu biết cảm nhận về đặc trưng của âm thanh trong cuộc sống và trong âm nhạc, cảm nhận âm thanh cao – thấp, dài – ngắn. – Nêu được tên bản nhạc.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Đọc nhạc Giọng Đô trưởng. Các mẫu âm ngắn, đơn giản, dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Chủ yếu sử dụng trường độ: trắng, đen, móc đơn và dấu lặng đen.	– Đọc đúng tên nốt, bước đầu đọc đúng cao độ và trường độ các nốt nhạc. – Bước đầu cảm nhận và phân biệt được âm thanh cao – thấp, dài – ngắn, to – nhỏ.
Nhạc cụ Một số mẫu tiết tấu ngắn, đơn giản. Chủ yếu sử dụng trường độ: trắng, đen, móc đơn và dấu lặng đen.	– Bước đầu biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng cách. – Bước đầu thể hiện được mẫu tiết tấu theo hướng dẫn của giáo viên (GV). – Bước đầu biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát.
Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ gõ của Việt Nam và nước ngoài. – Thường thức âm nhạc: Một số thường thức âm nhạc phù hợp với độ tuổi.	– Nêu được tên của một số nhạc cụ phổ biến được học. – Nhận biết được nhạc cụ khi xem biểu diễn. – Nêu được tên các nhân vật yêu thích. – Kể được câu chuyện ngắn theo hình ảnh minh họa.

6. Phương pháp giáo dục

Căn cứ vào nội dung dạy học, yêu cầu cần đạt và điều kiện thực tế, GV vận dụng linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (*nghe, đọc, tái hiện, phản ứng, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo*) cho phù hợp và hiệu quả; sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp HS phát triển kỹ năng nghe và hát đúng nhạc; hướng dẫn HS hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc bằng cách kết hợp giữa các loại nhạc cụ và động tác tay, chân (*vỗ tay, giậm chân, búng ngón tay,...*).

Ở lớp 1, cần tập trung phát triển cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu âm nhạc; lựa chọn các hoạt động học tập phù hợp với sở thích và nhận thức của HS: nghe nhạc, vận động, chơi các trò chơi, kể chuyện,...; thiết kế các hoạt động trải nghiệm và khám phá âm nhạc tích hợp trong các nội dung học tập. HS cần được tiếp cận âm thanh trước khi học kí hiệu âm nhạc. Ở lớp 1, chủ yếu sử dụng phương pháp đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay và nốt nhạc hình tượng.

7. Đánh giá kết quả giáo dục

Đánh giá kết quả giáo dục trong môn Âm nhạc nhằm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của HS; hướng dẫn, điều chỉnh hoạt động dạy học, quản lý và phát triển chương trình để nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc. GV đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; kết hợp đánh giá định tính với đánh giá định lượng; chú trọng đánh giá chuẩn đoán kết hợp với đánh giá quá trình học tập, luyện tập, biểu diễn, sáng tạo âm nhạc để thấy được sự tiến bộ của HS về ý thức, về năng lực âm nhạc.

Cần kết hợp một số hình thức đánh giá, như: đánh giá chuẩn đoán, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì, đánh giá định tính.

8. Giải thích và hướng dẫn thực hiện chương trình

a) Thời lượng thực hiện chương trình

– Ở lớp 1, thời lượng dạy học môn Âm nhạc là 35 tiết trong một năm học.

– Thời lượng (tính theo %) dành cho các nội dung:

+ Hát: 35%.

+ Nhạc cụ: 20%.

+ Nghe nhạc, đọc nhạc, thưởng thức âm nhạc: 35%.

+ Thời lượng dành cho đánh giá định kì: 10%.

b) Thiết bị dạy học

Thiết bị dạy học của GV: nhạc cụ (đàn phím điện tử hoặc piano kỹ thuật số); tư liệu âm nhạc (*tranh ảnh về nhạc cụ, tác giả âm nhạc, nghệ sĩ, nghệ nhân; tranh minh họa thưởng thức âm nhạc; video biểu diễn âm nhạc;...*).

Thiết bị để thực hành của HS: nhạc cụ tiết tấu (*trống nhỏ, thanh phách, tem-ba-rin, trai-en-gô, nhạc cụ tiết tấu phổ biến ở địa phương, nhạc cụ gõ tự làm,...*).

II. GIỚI THIỆU VỀ SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 1

1. Cấu trúc

Sách giáo khoa (SGK) *Âm nhạc 1* được biên soạn theo 10 chủ đề, mỗi chủ đề được dạy học trong 3 tiết và một số tiết dành cho nội dung tự chọn, ôn tập và kiểm tra học kì. Biên soạn SGK theo chủ đề là xu thế phổ biến ở các nước tiên tiến, để đảm bảo yêu cầu về dạy học tích hợp, giúp GV chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch dạy học, điều chỉnh nội dung và thời lượng cho linh hoạt và phù hợp.

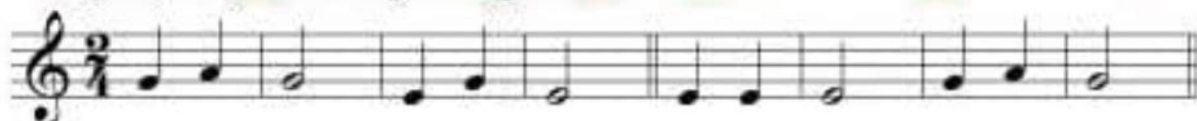
Nội dung **Hát** là trục chính trong các chủ đề, là bối cảnh để tổ chức một số hoạt động âm nhạc khác như gõ đệm, vận động, trải nghiệm, sáng tạo,... Vì vậy, tất cả các chủ đề đều được mở đầu bằng nội dung Hát, sau đó mới đến các nội dung khác.

Các chủ đề được liên kết với nhau thông qua việc hình thành và phát triển cho HS những phẩm chất và năng lực được quy định trong Chương trình tổng thể và Chương trình môn Âm nhạc.

2. Nội dung và hình thức trình bày

Nội dung SGK *Âm nhạc 1* thể hiện đúng và đầy đủ nội dung Chương trình môn Âm nhạc, gồm có: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ (*chơi tiết tấu*), Thường thức âm nhạc (*tìm hiểu nhạc cụ, thường thức âm nhạc*). Các nội dung bảo đảm tính cơ bản, khoa học, thiết thực, phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Bên cạnh những hoạt động học tập theo từng nội dung, SGK *Âm nhạc 1* còn xây dựng hoạt động trải nghiệm và khám phá, nhằm tạo được cảm xúc, niềm vui và hứng thú học tập; góp phần hình thành và phát triển năng lực âm nhạc cho HS.

- Nội dung **Hát** trong SGK *Âm nhạc 1* vừa sử dụng một số bài hát trong chương trình hiện hành như *Lí cây xanh* (Dân ca Nam Bộ), *Mời bạn vui mùa ca* (Phạm Tuyên), vừa bổ sung, thay thế những bài hát khác nhằm tạo nên sự mới mẻ và hứng thú cho HS.
- Nội dung **Nghe nhạc** trong SGK *Âm nhạc 1* sử dụng nghe một số bản nhạc không lời và bài hát phù hợp với độ tuổi HS lớp 1.
- Nội dung **Đọc nhạc** trong SGK *Âm nhạc 1* đưa ra những yêu cầu luyện tập đọc nhạc từ ít nốt đến nhiều nốt. Đầu tiên là hai nốt Mi và Son ở quãng 8 thứ nhất (*đây là hai nốt có độ cao trung bình so với giọng của trẻ em từ 6 đến 7 tuổi và hai nốt này còn tạo thành quãng 3 thứ là quãng thuận, dễ đọc*). Tiếp theo là ba nốt Mi, Son, La và tiếp nữa là bốn nốt Đô, Mi, Son, La. Đây là nội dung có tính mở để GV được chủ động lựa chọn những bài tập phù hợp với khả năng của HS. Ví dụ, đọc nhạc có ba nốt Mi, Son, La, GV có thể chỉ chọn một hoặc hai trong số những bài tập sau, cũng có thể chọn cả bốn bài tập hoặc tạo ra những bài tập khác.



Bài 1

Bài 2



Bài 3

Bài 4

- Nội dung **Nhạc cụ** trong SGK *Âm nhạc 1* chọn những bài tập tiết tấu ngắn gọn, đơn giản. Những bài tập được chơi bằng nhạc cụ gõ (*trống nhỏ, thanh phách, trai-en-gô, tem-bơ-rin*) hoặc được chơi bằng động tác tay, chân (*vỗ tay, giậm chân, vỗ tay lên đầu*),... Những bài tập tiết tấu mang tính ứng dụng, để HS có thể chơi nhạc cụ đệm cho bài hát vừa học trong chủ đề.

Yêu cầu tích hợp trong SGK được thể hiện qua nhiều nội dung và hoạt động. Ví dụ: khi học hát, HS dùng nhạc cụ để gõ đệm; ngược lại, khi học nhạc cụ, HS lại đệm cho bài hát; khi nghe nhạc có lời, HS có thể hát lại những câu các em nhớ; vận động theo tiếng đàn là sự kết hợp giữa nghe nhạc và vận động,....

Về hình thức trình bày, SGK sử dụng một số logo đi kèm với các nội dung: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Thường thức âm nhạc. SGK vẽ nhiều hình ảnh minh họa sinh động để hỗ trợ HS thực hành và có thể tự học.

3. Thiết bị dạy học

GV cần hướng dẫn HS sử dụng những loại nhạc cụ gõ, như: trống nhỏ, thanh phách, trai-en-gô, tem-bơ-rin. Đây là những nhạc cụ được quy định trong chương trình môn Âm nhạc. Ngoài ra, có thể hướng dẫn HS chơi nhạc cụ gõ tự làm từ những mẫu gỗ, vỏ quả dừa khô,...

Nội dung nghe nhạc cần có máy nghe và loa, chất lượng máy và loa cần ở mức trung bình trở lên, để HS được nghe những bài hát, bản nhạc một cách rõ ràng, âm thanh trung thực, dễ nghe. Nếu âm thanh không đủ chất lượng sẽ làm HS mất tập trung, giảm hứng thú, giờ học sẽ kém hiệu quả.

4. Phương pháp dạy học

4.1. Hát

Hát là nội dung quan trọng trong chương trình môn Âm nhạc, hầu hết các tiết học âm nhạc đều có hoạt động ca hát. Khi dạy hát, GV cần chú ý đến cách hát của mình sao cho giọng hát vừa hay vừa chuyên tài được thông điệp của bài hát một cách rõ ràng. Có như vậy mới truyền được cảm hứng cho HS khi học bài hát.

* Một số yêu cầu về hát

- Tư thế hát (đứng hoặc ngồi) ngay ngắn và tự nhiên, để có giọng hát linh hoạt.
- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái.
- Hát rõ lời và thuộc lời để truyền đạt rõ ràng nội dung của bài hát đến người nghe.
- Biết thở và lấy hơi đúng cách, duy trì được tốc độ ổn định.
- Hát có cảm xúc, biết điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà.

** Quy trình dạy học hát*

- Bước 1: Giới thiệu bài hát.
- Bước 2: Đọc lời ca.
- Bước 3: Nghe hát mẫu.
- Bước 4: Khởi động giọng.
- Bước 5: Tập hát từng câu.
- Bước 6: Hát cả bài.
- Bước 7: Luyện tập và biểu diễn.

Khi ứng dụng quy trình, có thể linh hoạt thay đổi trình tự 4 bước đầu tiên cho phù hợp với thực tiễn dạy học. Có thể cho HS nghe bài hát ngay bước đầu tiên, có thể không thực hiện bước 4 nếu đã khởi động giờ học bằng một hoạt động khác như hát, đọc nhạc,... Việc ứng dụng linh hoạt quy trình sẽ làm cho các tiết học hát không rập khuôn khiến HS cảm thấy nhàm chán.

HS lớp 1 mới học đánh vần nên chưa tự đọc được, vì vậy ở bước đọc lời ca, GV cần đọc mẫu từng câu ngắn từ một đến hai lần để các em nghe và đọc theo. Ở bước tập hát từng câu, GV cần kết hợp giữa việc hát mẫu và đàn giai điệu vì cả hai hoạt động này đều rất cần thiết. Việc nghe hát mẫu sẽ giúp HS nhận biết được cách phát âm, cách lấy hơi và sự biểu cảm phù hợp, còn việc nghe đàn giai điệu sẽ hỗ trợ HS hát đúng nhạc. Khi dạy những bài hát có nhiều tiếng hát luyện lấy như bài dân ca, GV nên tăng cường hát mẫu nhiều hơn.

** Cách ôn tập bài hát*

Sau khi dạy bài hát, có thể vẫn còn HS chưa hát đúng giai điệu, chưa thuộc lời ca, chưa cảm nhận về vẻ đẹp của bài hát, vì vậy hoạt động ôn tập bài hát nhằm giải quyết những tồn tại đó.

Hoạt động ôn tập bài hát sẽ giúp HS hát thuộc lời ca, hát đúng hơn, hát hay hơn và yêu thích bài hát hơn. Các em được củng cố kiến thức đã học, luyện tập các kỹ năng ca hát, có điều kiện trình bày bài hát. Vì vậy, thêm sự tự tin, có cảm thụ âm nhạc tốt hơn, phát huy được tính tích cực và tư duy sáng tạo.

Hoạt động ôn tập bài hát không cần thực hiện theo một trình tự cố định nào, những gợi ý dưới đây minh họa cho việc dạy học theo định hướng phát triển năng lực:

- Nghe lại bài hát để nhớ lại giai điệu và lời ca.
- Ôn lại tên bài hát, tác giả, nội dung (*nên dùng tranh minh họa*).
- Sửa những chỗ hát sai (*nếu có*) và tập thể hiện sắc thái.

- Hát kết hợp gõ đệm, vận động theo nhạc hoặc nhảy múa.
- Thi đua giữa các tổ, nhóm.
- Luyện tập các cách hát tập thể: hát hoà giọng (*đồng ca*), hát nối tiếp, hát đối đáp, hát có lĩnh xướng.
- Trình bày hoặc biểu diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.
- Hát kết hợp trò chơi, ví dụ: chuyển đồ vật, hát bằng các nguyên âm, hát theo hiệu lệnh tay của GV,...
- Nghe giai điệu (*hoặc tiết tấu*) của một câu hát, nhận biết và hát câu hát đó.
- Bổ sung lời ca vào chỗ trống.
- Hát với cường độ khác nhau (*nhỏ, hơi nhỏ, trung bình, hơi to, to*).
- Hát với tốc độ khác nhau (*chậm, hơi chậm, trung bình, hơi nhanh, nhanh*).

4.2. Nghe nhạc

Học Âm nhạc có thể so sánh với việc học một ngôn ngữ của nhân loại. Nghe, nói, đọc, viết được xem là những kĩ năng cơ bản trong việc học ngôn ngữ. Vì vậy, nghe nhạc, hát, đọc nhạc và ghi chép nhạc cũng mang những đặc trưng tương ứng với việc học ngôn ngữ. Tuy nhiên, nghe nhạc còn có những cung bậc của tình cảm thông qua sự cảm thụ của từng cá nhân. Sự cảm thụ đó mang lại những rung động trong tâm hồn và có thể bộc lộ ra bên ngoài của mỗi con người từ ánh mắt, nét mặt, thần sắc, cho đến các cử chỉ, vận động của cơ thể.

* Một số yêu cầu về nghe nhạc

- Biết nghe nhạc kết hợp trò chơi, vận động cơ thể hoặc gõ đệm.
- Biết cảm nhận âm thanh cao – thấp, dài – ngắn.
- Biết cảm nhận âm sắc nhạc cụ hoặc giọng hát.
- Nhận ra bài hát hoặc biết tên tác giả.
- Phát triển được trí tưởng tượng.

* Quy trình dạy học nghe nhạc

Tuy các dạng bài tập nghe nhạc có một chút khác biệt trong quy trình dạy học, nhưng các bước phổ biến là:

- Bước 1: Giới thiệu bản nhạc và yêu cầu khi nghe nhạc.
- Bước 2: Nghe nhạc kết hợp các hoạt động.
- Bước 3: Trao đổi, thảo luận về bản nhạc (có thể không thực hiện).

Với HS lớp 1, thời lượng nghe nhạc chỉ nên ngắn gọn, nên nghe nhạc kết hợp xem video. Việc nghe những bản nhạc vui, có nhịp điệu sôi nổi, kết hợp vận động cơ thể nên thực hiện vào đầu tiết học thay cho hoạt động khởi động.

4.3. Đọc nhạc

* Một số yêu cầu về đọc nhạc

- Đọc đúng tên nốt.
- Bước đầu đọc đúng cao độ và trường độ các nốt nhạc.
- Bước đầu cảm nhận và phân biệt được âm thanh cao – thấp, dài – ngắn, to – nhỏ.
- Biết đọc nhạc theo nốt nhạc hình tượng.
- Biết đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay.

Nốt nhạc hình tượng (*tiếng Anh: iconic/graphic notation*) là các nốt nhạc được biểu thị bằng hình ảnh tượng trưng, nhằm thu hút thị giác, giúp HS dễ nhớ, dễ học. Ban đầu, GV hướng dẫn HS thực hành đọc các âm hình tiết tấu hoặc các câu nhạc được ghi bằng các kí hiệu mang tính biểu tượng. Sau khi HS đã thành thạo, GV có thể cho HS chuyển sang đọc theo cách kí âm bằng kí hiệu âm nhạc.

Đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay (*tiếng Anh: reading music with hand signs*) là phương pháp đọc nhạc mà các nốt nhạc được kí hiệu bằng các tư thế khác nhau của bàn tay (*phương pháp Kodály*). Phương pháp đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay do nhà giáo dục âm nhạc Zoltan Kodály (1882 – 1967) người Hungary đề xuất nhằm “đơn giản hoá” việc đọc nhạc cho mọi đối tượng. Phương pháp này đặc biệt hữu ích đối với những người mới làm quen với việc đọc nhạc. Ý tưởng đề xuất đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay là mỗi âm trong hệ thống 7 nốt nhạc sẽ tương ứng với một kí hiệu (tư thế) của bàn tay để người học có thể vừa đọc nhạc vừa dùng tay của mình thể hiện các kí hiệu đó. Các kí hiệu bàn tay có vị trí cao thấp khác nhau tùy thuộc cao độ của các nốt.

Đô

- Tư thế: Nằm đấm với lòng bàn tay úp xuống.
- Vị trí: Ở ngang thắt lưng.



Rê

– Tư thế: Bàn tay phẳng, lòng bàn tay úp xuống, các ngón tay khép lại và xiên chéo lên tạo một góc 45° với mặt đất.

– Vị trí: Cổ tay ở ngang thắt lưng.



Mi

– Tư thế: Bàn tay phẳng để song song với mặt đất, lòng bàn tay úp xuống.

– Vị trí: Ở ngang bụng (phía trên thắt lưng).



Pha

– Tư thế: Tạo một nắm tay lòng lèo với bốn ngón tay, lòng bàn tay hướng xuống dưới, ngón tay cái dang ra và hướng xuống dưới, gần như vuông góc với phần còn lại của bàn tay.

– Vị trí: Ở phía dưới ngực.



Son

– Tư thế: Bàn tay phẳng, lòng bàn tay hướng về phía ngực.

– Vị trí: Ở ngang ngực.



La

– Tư thế: Bàn tay cong nhẹ nhàng, lòng bàn tay và đầu ngón tay hướng xuống mặt đất như rú xuống.

– Vị trí: Ở ngang vai.



Si

– Tư thế: Nắm tay lòng lèo, ngón trỏ chỉ lên phía trên tạo một góc 45° với trần nhà.

– Vị trí: Ở ngang má.



Đô (cao)

– Tư thế giống nốt Đô.

– Vị trí: Ở ngang tai.



Ở lớp 1, trên cơ sở những nốt nhạc căn hướng dẫn HS luyện tập, GV sẽ chủ động tạo ra bài tập. Những ưu điểm của việc đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay so với đọc nhạc theo kí hiệu ghi nhạc là:

- HS được đọc nhạc kết hợp vận động cơ thể.
- HS được trợ giúp về mặt trực quan.
- HS được đọc nhạc như một trò chơi.
- HS có thể sáng tạo bài đọc nhạc.
- HS không bị quá tải về nội dung (do GV được chủ động lựa chọn bài tập phù hợp).

* Quy trình dạy học đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay

- Bước 1: HS xem GV làm mẫu, GV dùng nhạc cụ lấy cao độ chuẩn, vừa đọc nhạc vừa làm kí hiệu bàn tay một vài nốt.
- Bước 2: HS và GV cùng thực hiện, GV đọc nhạc và làm kí hiệu bàn tay như thế nào, HS bắt chước, lặp lại (*tái hiện*) giống như vậy.
- Bước 3: HS nghe GV đọc nhạc hoặc đàn cao độ (GV không làm kí hiệu bàn tay), HS làm kí hiệu bàn tay (*không đọc nhạc*).
- Bước 4: HS xem GV làm kí hiệu bàn tay (GV không đọc nhạc), HS đọc nhạc kết hợp làm kí hiệu bàn tay.
- Bước 5: (Mở rộng, có thể không thực hiện) HS xung phong làm kí hiệu bàn tay để các bạn đọc nhạc.

Một số lưu ý: GV và HS nên dùng cả hai tay để thể hiện các kí hiệu; kĩ năng dùng kí hiệu bàn tay của GV phải chính xác và dứt khoát; GV nên sử dụng tiết tấu đơn giản, nên dạy đọc nhạc trong khoảng từ 5 đến 10 phút và thực hiện như trò chơi (để khởi động cho tiết học); GV nên thường xuyên hướng dẫn HS đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay.

4.4. Nhạc cụ

Ở lớp 1, HS chỉ học nhạc cụ chơi tiết tấu. Các em được hướng dẫn chơi tiết tấu bằng: nhạc cụ gỗ Việt Nam (*trống nhỏ, thanh phách,...*), nhạc cụ gỗ nước ngoài (*tem-bơ-rin, trai-en-gô, xy-lô-phôn,...*), nhạc cụ tiết tấu phổ biến ở địa phương, body percussion hoặc nhạc cụ tự làm.

* *Một số yêu cầu khi chơi nhạc cụ*

- Bước đầu biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và dùng cách.
- Bước đầu thể hiện được mẫu tiết tấu theo hướng dẫn của GV.
- Bước đầu biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát.

* *Quy trình dạy học nhạc cụ*

- Bước 1: Xem GV làm mẫu.
- Bước 2: Luyện tập các mẫu tiết tấu.
- Bước 3: Tập đệm cho bài hát.
- Bước 4: Trình bày hoặc biểu diễn.

* *Hướng dẫn chơi tiết tấu bằng body percussion*

Body percussion là cách sử dụng cơ thể như một loại nhạc cụ chơi tiết tấu. Trong Chương trình môn Âm nhạc, body percussion được gọi là động tác tay, chân.

Body percussion có bốn động tác chủ yếu: giậm chân, vỗ lên đùi, vỗ tay và búng ngón tay. Cùng một động tác có thể phát ra những âm sắc khác nhau bằng cách thay đổi kĩ thuật hoặc vị trí vỗ. Ví dụ: giậm cả bàn chân, giậm mũi chân, giậm gót chân; vỗ tay ở các vị trí khác nhau, vỗ tay với lòng bàn tay khum,...



Body percussion là nhạc cụ dễ sử dụng và cũng là nhạc cụ duy nhất mà mỗi HS đều sở hữu, vì thế dạy body percussion trong các trường học sẽ rất phù hợp và có tính khả thi cao. Chơi body percussion chính là một biện pháp hữu hiệu để rèn luyện và nâng cao những kỹ năng về nhịp điệu cho HS.

Cũng như các loại nhạc cụ khác, body percussion có thể được chơi theo lối độc tấu, hoà tấu hoặc đệm cho hát. Ngoài ra, body percussion còn được sử dụng trong các hoạt động, trò chơi cảm thụ âm nhạc.

Đối với HS tiểu học, do các em mới bắt đầu luyện tập chơi body percussion, GV nên hướng dẫn những âm hình tiết tấu ngắn, đơn giản và có thể ứng dụng đệm ngay cho bài hát để tạo hứng thú học tập.

Để soạn phần đệm cho body percussion, đầu tiên phải tìm được một âm hình tiết tấu phù hợp với tính chất và nhịp điệu của bài hát. Tiếp theo sẽ lựa chọn các động tác thích hợp (*giậm chân, vỗ tay, búng ngón tay,...*) để thể hiện âm hình tiết tấu đó. Các động tác vừa phải sắp xếp theo một thứ tự thuận tiện, dễ chơi, dễ nhớ, vừa phải tạo ra chuỗi âm thanh có sự pha trộn âm sắc phù hợp với tính chất âm nhạc của bài hát.

Một âm hình tiết tấu có thể được sử dụng để đệm cho nhiều bài hát khác nhau và âm hình đó còn có thể được chơi bằng nhiều chuỗi động tác khác nhau. Ngược lại, một bài hát cũng có thể được đệm bằng nhiều âm hình tiết tấu khác nhau. Vì vậy, khi HS đã bắt đầu thành thạo chơi body percussion, để làm cho phần đệm bài hát thêm đa dạng, GV nên hướng dẫn các em sử dụng kết hợp hai hoặc ba âm hình tiết tấu, hoặc dùng một âm hình tiết tấu nhưng có sự thay đổi các động tác chơi. Sự thay đổi này có thể theo lối đều đặn luân phiên nhau hoặc đoạn nhạc thứ nhất dùng mẫu đệm này, đoạn nhạc thứ hai dùng mẫu đệm khác; lần hát thứ nhất dùng mẫu đệm này, lần hát nhắc lại dùng mẫu đệm khác,...

Phương pháp dạy body percussion phổ biến là GV làm mẫu rồi hướng dẫn HS luyện tập nhiều lần. Lúc đầu, có thể thực hiện với tốc độ chậm, sau đó sẽ nâng tốc độ lên theo đúng yêu cầu của bài hát.

- Bước 1: GV giới thiệu và hướng dẫn những kỹ thuật (*động tác*) có trong bài luyện tập mà HS chưa biết.
- Bước 2: GV làm mẫu hai hoặc ba lần, HS quan sát. Nếu thấy cần thiết, GV sẽ thực hiện chậm kết hợp phân tích từng động tác.
- Bước 3: GV hướng dẫn HS luyện tập theo một trong những cách dưới đây:
 - + Cách 1: Đối với những âm hình tiết tấu đơn giản, dễ thực hiện, HS sẽ vừa quan sát vừa thực hiện theo động tác của GV.
 - + Cách 2: Lúc đầu thực hiện bài luyện tập chỉ bằng một động tác (*ví dụ: vỗ tay*), đến khi thành thạo mới thực hiện theo đúng các động tác của bài.

- + Cách 3: Lúc đầu lược bớt nốt ở những chỗ khó để tập, đến khi thành thạo mới thực hiện đầy đủ tất cả các nốt.

Trong lúc tập luyện, để giúp HS không thực hiện nhầm động tác, GV có thể dùng chính tên các động tác làm khẩu lệnh, ví dụ: *Giậm – giậm – vỗ tay – búng ngón,...*

Đối với những bài luyện tập dài, nên chia thành từng âm hình ngắn để tập, sau đó mới kết nối lại với nhau.

4.5. Thường thức âm nhạc

Ở lớp 1, HS được học hai dạng bài là: Tìm hiểu nhạc cụ và Thường thức âm nhạc.

* Phương pháp dạy học nội dung Tìm hiểu nhạc cụ

Những nhạc cụ được giới thiệu ở SGK *Âm nhạc 1* đều là nhạc cụ gõ, dùng để chơi tiết tấu, gồm: trống cơm, ma-ra-cát và xy-lô-phôn (là những nhạc cụ mà HS ít có cơ hội được sử dụng).

- Một số yêu cầu về tìm hiểu nhạc cụ:
 - + Nêu được tên một số nhạc cụ phổ biến được học.
 - + Nhận biết được nhạc cụ khi xem biểu diễn.
- Hướng dẫn dạy học nội dung tìm hiểu nhạc cụ:
 - + HS được GV hướng dẫn cách sử dụng nhạc cụ: tư thế cầm và gõ.
 - + HS đọc tên nhạc cụ.
 - + HS phân biệt các nhạc cụ. Ví dụ trò chơi nhận biết âm sắc nhạc cụ: nhóm A dùng nhạc cụ tạo ra âm thanh, còn nhóm B đoán tên nhạc cụ.

* Phương pháp dạy học nội dung Thường thức âm nhạc

Có hai câu chuyện trong SGK *Âm nhạc 1* là *Tiếng hát Nai Ngọc* và *Tiếng đàn Thạch Sanh*, hai câu chuyện đều được phỏng theo những câu chuyện dân gian.

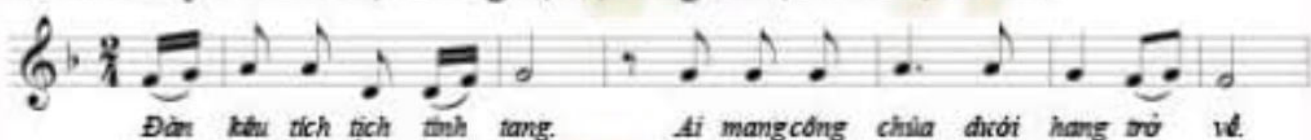
- Một số yêu cầu khi nghe Thường thức âm nhạc:
 - + Nêu được tên các nhân vật yêu thích.
 - + Kể được câu chuyện ngắn theo hình ảnh minh họa.
- Hướng dẫn dạy học nội dung Thường thức âm nhạc:

Hầu hết HS đến cuối lớp 1 mới biết đọc ở tốc độ chậm, vì vậy GV sẽ kể hoặc đọc đầy đủ câu chuyện trong SGK cho các em nghe. Nên cho HS cùng tham gia vào câu chuyện (*tạo âm thanh minh họa, đóng vai các nhân vật,...*) để tạo hứng thú và giúp các em ghi nhớ nội dung câu chuyện.

Vì dụ trước khi kể chuyện *Tiếng hát Nai Ngọc*, GV hướng dẫn HS tập vỗ tay xuống mặt bàn với các loại cường độ: to, trung bình, hơi nhỏ, rất nhỏ. GV dùng kí hiệu bàn tay làm hiệu lệnh để HS thực hiện đúng yêu cầu. Khi kể chuyện, thực hiện theo gợi ý sau:

- + GV kể đoạn thứ nhất. HS vuốt nhẹ tay xuống mặt bàn, tựa như tiếng gió.
- + GV kể đoạn thứ hai. HS vỗ tay hơi nhỏ và chậm, tựa như tiếng bước chân.
- + GV kể đoạn thứ ba. HS vỗ tay mạnh và đều, tựa như tiếng bước chân chạy rầm rập.
- + GV kể đoạn thứ tư. HS vỗ tay nhỏ và thưa.
- + GV kể đoạn thứ năm. HS vỗ mạnh, tựa như tiếng sấm.
- + GV kể đoạn thứ sáu. HS vỗ tay to, nhịp nhàng.

Tương tự, trước khi kể chuyện *Tiếng đàn Thạch Sanh*, GV hướng dẫn HS tập câu hát dưới đây với các loại cường độ to, trung bình, hơi nhỏ, rất nhỏ:



Khi thực hiện nội dung này, GV kể từng đoạn, hết mỗi đoạn, HS hát với cường độ to – nhỏ khác nhau.

Sau bước trên, GV đặt câu hỏi để HS nêu tên nhân vật yêu thích hoặc GV hỗ trợ để HS kể câu chuyện theo hình ảnh minh họa.

5. Phương pháp đánh giá kết quả học tập

- Cần thường xuyên đánh giá kĩ năng thực hành (*hát, đọc nhạc, nhạc cụ,...*) của HS, thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ.
- Cần kết hợp đánh giá kĩ năng hát với các kĩ năng khác, như: gõ đệm, chơi nhạc cụ, vận động, nhảy múa, biểu diễn,...
- Cần khuyến khích HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng về kết quả học hát.
- Với một số HS kĩ năng hát chưa tốt, nên đánh giá qua hình thức trình bày theo nhóm, giúp các em có sự tự tin để hoàn thành bài học.
- Minh họa một số đề kiểm tra:

Đề 1: Trình bày bài hát *Lí cây xanh* (Dân ca Nam Bộ) theo nhóm khoảng 4 đến 5 HS.

Đề 2: Trình bày bài hát *Mời bạn vui mùa ca* (Nhạc và lời: Phạm Tuyên) theo hình thức song ca, hát kết hợp gõ đệm theo phách.

Đề 3: Chơi động tác tay, chân đệm cho bài hát *Mời bạn vui mùa ca* (Nhạc và lời: Phạm Tuyên).

Đề 4: Đọc nhạc hai nốt Mi, Son kết hợp làm kí hiệu bàn tay.

Đề 5: Trình bày bài hát *Lung linh ngôi sao nhỏ* (Nhạc Pháp) kết hợp gõ đệm bằng trai-en-gô.

6. Hướng dẫn tra cứu từ ngữ

Một số từ ngữ trong SGK được viết bằng tiếng Anh hoặc tiếng Latinh, giúp GV tra cứu và tìm kiếm thông tin trên mạng Internet.

Từ ngữ dùng trong SGK	Từ ngữ viết bằng tiếng Anh hoặc tiếng Latinh
Chiếc đồng hồ	The Syncopated Clock
Chúc mừng sinh nhật	Happy Birthday to You
Chú voi con đi bộ	Baby Elephant Walk
Chuyến bay của chú ong vàng	The Flight of the Bumblebee
Hen-ry Man-xi-ni	Henry Mancini
Lơ-roi An-đơ-sơn	Leroy Anderson
Lung linh ngôi sao nhỏ	Twinkle Twinkle Little Star
Ni-cô-lai An-đrây-ê-vích Rim-xky Cóc-sa-cốp	Nikolai Andreyevich Rimsky - Korsakov
Tem-bơ-rin	Tambourine
Trai-en-gô	Triangle
Xy-lô-phôn	Xylophone

PHẦN HAI

HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC CHỦ ĐỀ

Chủ đề 1: TỔ QUỐC VIỆT NAM

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ bài *Lá cờ Việt Nam*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản.
- Thể hiện thái độ nghiêm trang khi nghe *Quốc ca Việt Nam*.
- Chơi trống nhỏ thể hiện được mẫu tiết tấu, biết ứng dụng để đệm cho bài hát *Lá cờ Việt Nam*.
- Nêu được tên và nhận biết được hai nhạc cụ trống nhỏ và trống cơm.
- Bước đầu biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ, thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN

- Đàn phím điện tử.
- Trống cơm hoặc tranh ảnh về trống cơm.
- Chơi đàn và hát thuần thục bài *Lá cờ Việt Nam*.
- Thực hành các hoạt động trải nghiệm và khám phá.
- Bài hát trống cơm, video về trống cơm.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	1. Hát: <i>Lá cờ Việt Nam</i> 2. Một số yêu cầu khi hát 3. Trải nghiệm và khám phá: Vận động theo tiếng đàn
2	1. Ôn tập bài hát: <i>Lá cờ Việt Nam</i> 2. Nghe nhạc: <i>Quốc ca Việt Nam</i> 3. Thường thức âm nhạc: Trống cơm
3	1. Ôn tập bài hát: <i>Lá cờ Việt Nam</i> 2. Nhạc cụ 3. Trải nghiệm và khám phá: Nói theo tiết tấu riêng của mình

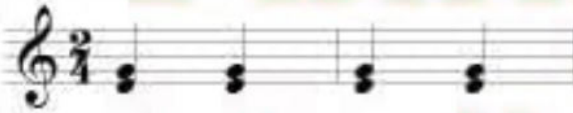
TIẾT 1

1. Hát: *Lá cờ Việt Nam* (khoảng 20 phút)

- GV giới thiệu tên bài hát, tên tác giả và xuất xứ.
- GV cho HS nghe bài hát kết hợp với vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV cho HS đồng thanh đọc lời ca theo sự hướng dẫn.
- GV cho HS khởi động giọng hát.
- GV đàn và hát mẫu từng câu cho HS tập hát mỗi câu một vài lần, hát nối tiếp câu hát thứ nhất với câu hát thứ hai, hát nối tiếp câu hát thứ ba với câu hát thứ tư.
- GV cho HS hát cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện tình cảm vui sướng, tự hào.
- GV cho HS trình bày bài hát theo nhóm, tổ hoặc cá nhân.

2. Một số yêu cầu khi hát (khoảng 7 – 8 phút)

- GV cho HS xem video từ một đến hai tiết mục ca hát của thiếu nhi, qua đó GV rút ra một số yêu cầu khi hát:
 - + Tư thế hát (đứng hoặc ngồi) ngay ngắn và tự nhiên.
 - + Hát với gương mặt rạng rỡ, tươi tắn, miệng mở rộng, cử động rõ ràng.
 - + Hát đúng cao độ, trường độ và hát rõ lời.
 - + Biết cách lấy hơi và duy trì được tốc độ ổn định.
 - + Hát có cảm xúc, biết điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà.
 - GV thường xuyên hướng dẫn HS thực hiện các yêu cầu trên trong tiết học.
- ### 3. Trải nghiệm và khám phá: Vận động theo tiếng đàn (khoảng 7 – 8 phút)
- GV đàn và yêu cầu HS lắng nghe, vận động theo hướng dẫn.

Âm thanh	Vận động
	HS bước nhịp nhàng.
Im lặng	HS đứng tại chỗ.
Âm thanh rất cao	HS vươn người lên hái bông hoa trên cao.
Âm thanh trung bình	HS hái bông hoa ngang người.
Âm thanh rất thấp	HS cúi người xuống hái bông hoa dưới đất.

- GV đàn với nhịp độ nhanh dần, HS vận động phù hợp với nhịp độ.
- Cuối tiết học, GV cần chốt lại mục tiêu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức tập luyện, hát hay, vận động tốt,...

TIẾT 2

1. Ôn tập bài hát: *Lá cờ Việt Nam* (khoảng 15 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.
- GV cho HS hát cùng nhạc đệm từ một đến hai lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.
- GV cho HS hát kết hợp vận động: HS luyện tập một số động tác theo hướng dẫn của GV (tham khảo gợi ý các động tác dưới đây):

Câu hát	Động tác
<i>Trông lá cờ phấp phới đẹp tươi</i>	Đưa tay phải hướng ra phía trước, bàn tay mở hướng lên trên.
<i>Giữa nền đỏ có ngôi sao vàng</i>	Đưa tay trái hướng ra phía trước, bàn tay mở hướng lên trên.
<i>Sao năm cánh huy hoàng biết bao</i>	Hai hân tay hất chéo lên ngực, nghiêng người sang hai bên.
<i>Đẹp vô cùng lá cờ Việt Nam</i>	Đưa tay phải hướng lên cao, mắt nhìn theo tay.

2. Nghe nhạc: *Quốc ca Việt Nam* (khoảng 10 phút)

Quốc ca Việt Nam

(Tiến quân ca)

Nhịp đi - Hùng mạnh Nhạc và lời: Văn Cao

Đoàn quân Việt Nam đi chung lòng cứu quốc. Bước chân
(Đoàn quân Việt) Nam đi sao vàng phấp phới. Đất giống

dồn vang trên đường gập ghềnh xa. Cờ in máu chiến thắng mang hồn
nòi quê hương qua nơi lẫm lẫm than. Cùng chung sức phấn đấu xây đời

nước. Súng ngoài xa chen khúc quân hành ca. Đứng đều lên giong xích ta đập tan. Từ bao lâu ta nuốt căm



- GV giới thiệu: *Quốc ca Việt Nam* là bài hát nghi lễ, do nhạc sĩ Văn Cao sáng tác.
- Khi nghe bài hát, GV yêu cầu HS thể hiện sự nghiêm trang, biểu lộ lòng tự hào.

3. Thường thức âm nhạc: Trống cơm (khoảng 10 phút)

- GV cho HS nghe bài hát *Trống cơm*.
- GV giải thích: Nhạc cụ này tên là trống cơm bởi trước khi chơi, người ta thường lấy cơm nếp xoa vào mặt trống để định âm.
- GV cho HS xem tranh ảnh trống cơm và nói cách sử dụng.
- GV cho HS xem video, nhận biết được trống cơm trong tiết mục biểu diễn.
- Cuối tiết học, GV cần chốt lại mục tiêu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức tập luyện, hát hay,...

TIẾT 3

1. Ôn tập bài hát: *Lá cờ Việt Nam* (khoảng 10 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.
- GV cho HS hát cùng nhạc đệm từ một đến hai lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.
- GV đàn và yêu cầu HS lắng nghe để nhận biết giai điệu và trình bày lại câu hát. Ví dụ: *Giữa nền đỏ có ngôi sao vàng*. Thực hiện tương tự với câu hát khác. GV sửa chỗ sai (nếu có) cho HS.
- GV cho HS hát kết hợp vận động.

2. Nhạc cụ (khoảng 15 phút)

a) Cách chơi trống nhỏ

GV cho HS tập cách chơi trống đúng tư thế và đúng cách.

b) Thẻ tiết tấu

GV chơi tiết tấu làm mẫu: tùng - cách - tùng - tùng - tùng (GV đếm 1 - 2 - 3 - 4 - 5 thay cho đọc đen - đen - đen - đen - đen). Sau đó, yêu cầu HS luyện tập tiết tấu theo hướng dẫn dưới đây.



c) Ứng dụng đệm cho bài hát: Lá cờ Việt Nam

- GV cho HS vừa gõ đệm vừa hát cả bài *Lá cờ Việt Nam*.
- Cho HS luyện tập hoặc trình bày (gõ đệm, hát) theo hình thức cá nhân, theo cặp hoặc nhóm. GV có thể phân công nhóm A gõ đệm, nhóm B hát,...

3. Trải nghiệm và khám phá: Nói theo tiết tấu riêng của mình (khoảng 10 phút)

- GV hướng dẫn HS tập vỗ tay.



- GV vừa vỗ tay, vừa hỏi: Bạn thích học môn gì? HS vừa vỗ tay, vừa trả lời: Tôi thích học Âm nhạc. Tương tự, HS trả lời với môn học khác, như Tiếng Việt, Toán, Giáo dục thể chất,...
- GV cho HS chơi trò chơi: từng cặp HS oẳn tù tì, bạn thắng hỏi, bạn thua trả lời.
- GV hướng dẫn HS vỗ tay với tiết tấu khác.
- Cuối tiết học, GV cần chốt lại yêu cầu của chủ đề này và khen ngợi các em có ý thức tập luyện, hát hay,...

Chủ đề 2: THIÊN NHIÊN

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ bài *Lí cây xanh*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản hoặc chơi trò chơi.
- Biết gõ đệm hoặc vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu bản nhạc *Chuyến bay của chú ong vàng*.

- Đọc được nhạc đúng tên nốt, đúng cao độ một số mẫu âm với nốt Mi, Son theo kí hiệu bàn tay.
- Chơi thanh phách thể hiện được mẫu tiết tấu, biết ứng dụng để đệm cho bài hát *Lí cây xanh*.
- Bước đầu biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Chơi đàn và hát thuần thục bài *Lí cây xanh*.
- Thể hiện thuần thục kí hiệu bàn tay các nốt Mi, Son.
- Tập một số động tác vận động cho bài *Lí cây xanh*, *Chuyến bay của chú ong vàng*.
- Thực hành các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

* Chuẩn bị của HS

Nhạc cụ gỗ: thanh phách, trống nhỏ,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	1. Hát: <i>Lí cây xanh</i> 2. Trải nghiệm và khám phá: Vận động theo tiếng trống 3. Hướng dẫn cách vỗ tay khi hát
2	1. Ôn tập bài hát: <i>Lí cây xanh</i> 2. Nghe nhạc: <i>Chuyến bay của chú ong vàng</i> 3. Đọc nhạc
3	1. Ôn tập bài hát: <i>Lí cây xanh</i> 2. Nhạc cụ 3. Trải nghiệm và khám phá: Hát theo cách riêng của mình

TIẾT 1

1. Hát: *Lí cây xanh* (khoảng 20 phút)

- GV giới thiệu tên bài hát và tên tác giả, xuất xứ.
- GV cho HS nghe bài hát kết hợp vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV cho HS đồng thanh đọc lời ca theo sự hướng dẫn.
- GV cho HS khởi động giọng hát.
- GV đàn và hát mẫu từng câu, cho HS tập hát mỗi câu một vài lần. Sau đó, hát nối tiếp các câu hát với nhau.
- GV cho HS hát cả bài kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện tình cảm vui tươi và thể hiện được tiếng hát luyện.
- GV cho HS hát theo nhóm, tổ, hoặc cá nhân.

2. Trải nghiệm và khám phá: Vận động theo tiếng trống (khoảng 7 – 8 phút)

GV gõ trống, HS nghe và quan sát vận động phù hợp với nhịp điệu.

Âm thanh	Vận động
$\frac{2}{4}$  Tùng tùng tùng tùng tùng	Giậm chân tại chỗ, tiếng trống gõ mạnh là giậm mạnh chân, tiếng trống gõ nhẹ là giậm nhẹ, tiếng trống gõ nhanh là bước nhanh, tiếng trống gõ chậm là bước chậm.
$\frac{2}{4}$  Cách cách cách cách cách	Nghỉ ngơi tại chỗ.
$\frac{2}{4}$  Tùng cách	Dang hai tay như đang bơi.

3. Hướng dẫn cách vỗ tay khi hát (khoảng 7 – 8 phút)

- GV cho HS hát và vỗ tay nhịp nhàng theo phách bài *Lí cây xanh*.
- GV hướng dẫn HS tập động tác vỗ tay. Sau đó, có thể đặt câu hỏi: Thế nào là vỗ tay đẹp và thế nào là vỗ tay chưa đẹp?
- Cuối tiết học, GV cần chốt lại mục tiêu cần đạt của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức tập luyện, hát hay,...

TIẾT 2

1. Ôn tập bài hát: *Lí cây xanh* (khoảng 13 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát kết hợp với vỗ tay nhịp nhàng. Sau đó, cho HS hát cùng nhạc đệm một hoặc hai lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.
- GV cho HS hát kết hợp vận động và cho HS luyện tập một số động tác theo hướng dẫn (tham khảo gợi ý các động tác dưới đây):

Câu hát	Động tác
<i>Cái cây xanh xanh</i>	Ngón trỏ tay phải chỉ về phía bên phải, đồng thời đưa chân phải ra, chạm phần gót xuống.
<i>Thì lá cũng xanh</i>	Ngón trỏ tay trái chỉ về phía bên trái, đồng thời đưa chân trái ra, chạm phần gót xuống.
<i>Chim đậu trên cành, chim hót líu lo</i>	Xoè hai bàn tay về phía trước, lắc đều sang hai bên.
<i>Líu lo là líu lo, líu lo là líu lo</i>	Hai bàn tay khum trước miệng như chim hót, nghiêng người sang hai bên.

2. Nghe nhạc: *Chuyến bay của chú ong vàng* (khoảng 12 phút)

Chuyến bay của chú ong vàng

(Trích)

Ni-cô-lai An-đrây-ê-vích Rim-xky Coóc-sa-cốp



- GV yêu cầu HS: Hãy lắng nghe và tưởng tượng xem loài vật nào được miêu tả trong bản nhạc.
- HS nghe bản nhạc rồi đoán tên các loài vật. GV kết luận đó là chú ong.

- GV yêu cầu HS: Nghe lại bản nhạc để đoán xem, chú ong bay nhanh hay bay chậm. Các em nghe thấy âm thanh của nhạc cụ nào? Theo các em, bản nhạc tên là gì?
- Khi HS trả lời xong các câu hỏi trên, GV kết luận và kể cho HS nghe câu chuyện: *Vua Saltan*

Vua Saltan đi đánh trận ở miền xa. Ở nhà, hoàng hậu và hoàng tử Gvidon – người vừa mới lọt lòng – bị hãm hại. Hai mẹ con bị giam vào một chiếc thùng và thả ra ngoài biển, nhưng họ may mắn thoát chết khi dạt vào một hòn đảo.

Hoàng tử lớn lên thành một chàng trai khoẻ mạnh và tốt bụng. Một lần, hoàng tử cứu giúp con thiên nga bị mắc nạn. Từ đó thiên nga biết ơn và giúp đỡ chàng rất nhiều.

Khi vua Saltan chiến thắng trở về, đoàn tàu của vua ghé qua đảo. Hoàng tử được thiên nga giúp đỡ, biến chàng thành chú ong vàng bay theo đoàn tàu, bí mật vào thăm vua cha.

Gia đình vua Saltan được đoàn tụ sau bao năm xa cách. Những kẻ hãm hại hoàng hậu và hoàng tử bị đuổi khỏi vương quốc. Dân chúng hân hoan trước đám cưới của hoàng tử Gvidon và nàng công chúa thiên nga.

- GV cho IIS nghe nhạc và hướng dẫn IIS đóng vai những chú ong vàng, vận động phù hợp với nhịp điệu của bản nhạc.

3. Đọc nhạc (khoảng 10 phút)

- GV dùng nhạc cụ lấy cao độ chuẩn, hướng dẫn HS đọc cao độ hai nốt Mi, Son kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay.



- GV hướng dẫn HS luyện tập đọc nhạc các mẫu âm, kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay. Tham khảo các mẫu âm gợi ý dưới đây:



- GV cho HS chơi trò chơi cùng cô: Một HS xung phong làm kí hiệu bàn tay để các bạn khác đọc nhạc.
- Cuối tiết học, GV cần chốt lại mục tiêu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức tập luyện, chú ý lắng nghe,...

TIẾT 3

1. Ôn tập bài hát: *Lí cây xanh* (khoảng 10 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.
- GV cho HS hát cùng nhạc đệm một đến hai lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.
- GV đàn, HS lắng nghe để nhận biết giai điệu và trình bày lại câu hát. Ví dụ: *Chim đậu trên cành, chim hót líu lo*. Thực hiện tương tự với câu hát khác. GV sửa chỗ sai (nếu có) cho HS.
- GV cho HS hát kết hợp vận động.

2. Nhạc cụ (khoảng 15 phút)

a) Cách chơi thanh phách

GV làm mẫu cách chơi thanh phách, sau đó hướng dẫn cho HS tập cách chơi đúng tư thế và đúng cách.

b) Thể hiện tiết tấu

GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát và lắng nghe (GV đếm 1 - 2 - 3 - 4 thay cho đọc đen - đen - đen - đen). Sau đó, yêu cầu HS luyện tập theo hướng dẫn dưới đây:



c) Ứng dụng đệm cho bài hát: *Lí cây xanh*

- GV cho HS vừa gõ đệm vừa hát cả bài *Lí cây xanh*.
- GV cho HS luyện tập hoặc trình bày (gõ đệm, hát) theo hình thức cá nhân, theo cặp hoặc nhóm. GV có thể phân công nhóm A gõ đệm, nhóm B hát,...

3. Trải nghiệm và khám phá: Hát theo cách riêng của mình (khoảng 10 phút)

- GV làm mẫu, HS lắng nghe và quan sát: GV vừa đàn vừa hát *Em yêu cây xanh* tương ứng với cao độ *Son Son Son Son*. Tiếp theo, GV vừa đàn vừa hát ứng với cao độ *La La La La*.
- GV cho HS luyện tập: GV đàn cao độ *Si Si Si Si* và yêu cầu HS hát *Em yêu cây xanh* tương ứng với cao độ này. Thực hiện tương tự với cao độ *Đô Đô Đô Đô* hoặc với cao độ khác.

- GV gọi HS xung phong hát *Em yêu cây xanh* với cao độ bất kì. Tương tự, HS xung phong hát *Em yêu thiên nhiên* với cao độ bất kì.
- Cuối tiết học, GV cần chốt lại yêu cầu của chủ đề này và khen ngợi các em có ý thức tập luyện, hát hay,...

Chủ đề 3: TÌNH BẠN

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ bài *Mời bạn vui mùa ca*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản hoặc chơi trò chơi.
- Biết vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu bài hát *Tìm bạn thân*.
- Đọc được nhạc đúng tên nốt, đúng cao độ một số mẫu âm với nốt Mi, Son theo kí hiệu bàn tay.
- Chơi động tác tay, chân thể hiện được mẫu tiết tấu, biết ứng dụng để đệm cho bài hát *Mời bạn vui mùa ca*.
- Nêu được tên nhân vật và kể câu chuyện *Tiếng hát Nai Ngọc* theo hình ảnh minh họa.
- Bước đầu biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

*** Chuẩn bị của GV**

- Đàn phím điện tử.
- Chơi đàn và hát thuần thục bài *Mời bạn vui mùa ca*.
- Thể hiện thuần thục kí hiệu bàn tay các nốt Mi, Son.
- Tập một số động tác vận động cho bài *Mời bạn vui mùa ca*, *Tìm bạn thân*.
- Thực hành chơi động tác tay, chân, các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

*** Chuẩn bị của HS**

Nhạc cụ gõ: thanh phách, trống nhỏ,...